ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 103 /2026/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 18a Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 11 Điều 1 Luật số 60/2020/QH14.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai quy định tại Điều 4 Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13.

2. Tuân thủ các quy định, yêu cầu về phòng, chống thiên tai của cơ quan có thẩm quyền.

3. Trong quá trình sử dụng, thực hiện đầy đủ các quy định về bảo trì, duy tu, sửa chữa, nâng cấp, gia cố công trình, nhà ở; kịp thời phát hiện, xử lý các sự cố công trình, nhà ở và các hoạt động làm gia tăng rủi ro thiên tai.

4. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp nhằm giảm thiểu rủi ro, hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra.

5. Bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản, công trình, nhà ở và khu vực lân cận.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ BẢO ĐẢM YÊU CẦU PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH, NHÀ Ở THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

Điều 4. Các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở

1. Không xây dựng công trình, nhà ở tại khu vực có nguy cơ sạt lở đất, bao gồm khu vực lòng sông, ven sông và khu vực có địa hình, địa chất không bảo đảm an toàn đã được cơ quan có thẩm quyền cảnh báo, khuyến cáo.

2. Đối với khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt, công trình, nhà ở phải được thiết kế, xây dựng theo tiêu chí nhà kiên cố hoặc bán kiên cố, có khả năng chịu được các tác động của dòng chảy và áp lực nước; bảo đảm cao độ sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng, được xác định trên cơ sở số liệu quan trắc hoặc theo dõi trong thời gian từ 05 năm trở lên.

3. Bồn chứa nước trên cao, dàn nóng máy điều hòa nhiệt độ lắp đặt trên mái, tường ngoài công trình, hệ thống máy nước nóng năng lượng mặt trời trên mái và các thiết bị, công trình khác lắp đặt trên cao phải được gia cường, neo giữ chắc chắn, bảo đảm an toàn khi xảy ra thiên tai.

4. Đối với công trình, nhà ở đang thi công, phải có phương án bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, công trình và các công trình lân cận; thực hiện neo giữ, gia cố giàn giáo, lưới bao che, hàng rào tôn, cần trục tháp, máy nâng chuyển và các thiết bị thi công trên cao khác (nếu có), bảo đảm an toàn khi xảy ra thiên tai.

Điều 5. Tiêu chí về phòng, chống sét đối với công trình, nhà ở

1. Công trình, nhà ở hiện hữu chưa có hệ thống chống sét nhưng thuộc trường hợp phải lắp đặt theo quy định hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền thì phải được lắp đặt bổ sung hệ thống chống sét.

2. Công trình, nhà ở xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất, công năng sử dụng thuộc trường hợp phải có hệ thống chống sét theo quy định hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền thì hệ thống chống sét phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 9385:2012 về chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

3. Hệ thống chống sét quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có đầy đủ các bộ phận cơ bản theo Điều 10 TCVN 9385:2012, bao gồm: bộ phận thu sét, bộ phận dây xuống, các mối nối, điểm kiểm tra đo đạc, bộ phận dây dẫn nối đất và bộ phận cực nối đất.

Điều 6. Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống nước dâng, ngập lụt đối với công trình, nhà ở

1. Đối với công trình, nhà ở hiện hữu, tại các vị trí có nguy cơ nước tràn vào, chủ sở hữu phải chủ động áp dụng các biện pháp phù hợp để ngăn nước, chống ngập như sử dụng bao cát, ván gỗ, vật liệu phù hợp để chắn nước; xây dựng tường chắn, nâng nền, lắp đặt máy bơm hút nước hoặc thực hiện các

biện pháp khác phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm an toàn cho người và tài sản.

2. Đối với công trình, nhà ở xây dựng mới, ngoài việc tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, phải đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Tuân thủ quy định, quy hoạch về cao độ nền của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối với công trình, nhà ở nằm ngoài phạm vi bảo vệ đê bao, ven sông, rạch hoặc tại khu vực chưa có công trình đê điều, phải tuân thủ cao độ nền theo quy hoạch đã được phê duyệt. Trường hợp khu vực chưa có quy hoạch, cao độ nền khống chế tối thiểu tại khu vực xây dựng công trình phải cao hơn mực nước ngập tính toán ít nhất 0,3 m đối với đất dân dụng, theo QCVN 01:2021/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 7. Tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống sạt lở, sụt lún đất đối với công trình, nhà ở

1. Đối với công trình, nhà ở hiện hữu tại khu vực có nguy cơ sạt lở, sụt lún đất, phải chủ động thực hiện các biện pháp gia cố phù hợp nhằm hạn chế nguy cơ mất an toàn.

2. Các biện pháp gia cố phải bảo đảm an toàn, không làm gia tăng tải trọng vượt quá khả năng chịu lực hoặc gây mất ổn định công trình, nhà ở và các công trình lân cận.

3. Không tiếp tục sử dụng công trình, nhà ở hiện hữu có dấu hiệu sạt lở, sụt lún đất gây mất an toàn cho đến khi được kiểm tra, đánh giá và xử lý, khắc phục theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành thành phố

1. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

Với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; tham mưu huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ người dân gia cố, chằng chống công trình, nhà ở và sơ tán, di dời người dân khỏi công trình, nhà ở không bảo đảm an toàn khi có nguy cơ hoặc xảy ra thiên tai, sự cố theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này;

hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật xây dựng nhằm phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại do gió, bão đối với nhà ở, công trình xây dựng và việc phân loại nhà ở an toàn chịu gió, bão theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

b) Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở trên địa bàn thành phố.

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng đánh giá việc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Hằng năm, tổng hợp, đánh giá và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Quy định này; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về phòng, chống thiên tai trong quá trình sử dụng công trình, nhà ở; tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân do thiên tai gây ra.

4. Các sở, ban ngành thành phố có liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc phạm vi quản lý.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp tuyên truyền, vận động hộ gia đình, cá nhân thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Quy định này trên địa bàn quản lý.

2. Tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn theo thẩm quyền.

3. Phân công trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong công tác quản lý nhà nước về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc địa bàn quản lý.

4. Thường xuyên cập nhật, thông tin, cảnh báo sớm về thiên tai đến người dân; đánh giá mức độ ảnh hưởng của thiên tai trên địa bàn để chủ động đề xuất, triển khai các giải pháp ứng phó, bảo đảm an toàn cho người dân.

5. Tổ chức chỉ huy công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn theo phương châm "bốn tại chỗ" và theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân.

7. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về kết quả kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân; gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi và phối hợp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở theo quy định của pháp luật; tổ chức vận động, huy động hoặc đề xuất áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của người dân khi xảy ra thiên tai.

Điều 10. Trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở

1. Thực hiện đầy đủ các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình theo Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Tuân thủ các quy định, yêu cầu về phòng, chống thiên tai của cơ quan có thẩm quyền; chấp hành việc kiểm tra, giám sát và xử lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình sử dụng công trình, nhà ở.

3. Tham gia các hoạt động tuyên truyền, tập huấn về rủi ro thiên tai do địa phương tổ chức nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn cho bản thân, gia đình và cộng đồng; phối hợp với cơ quan, tổ chức và các hộ gia đình, cá nhân khác trong việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống thiên tai.

4. Kịp thời thông tin, báo cáo cơ quan có thẩm quyền tại địa phương khi phát hiện hành vi, hoạt động hoặc sự cố công trình có nguy cơ ảnh hưởng đến

an toàn công trình, nhà ở và công tác phòng, chống thiên tai để được xem xét, xử lý, khắc phục. Trường hợp sự cố nghiêm trọng, vượt quá khả năng xử lý hoặc việc phối hợp xử lý chưa đạt yêu cầu, phải báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để được hỗ trợ, giải quyết.

5. Chủ động gia cố, giằng chống, bảo đảm an toàn công trình, nhà ở trước mùa mưa, bão. Sau mỗi đợt thiên tai, kiểm tra tình trạng công trình, nhà ở để kịp thời sửa chữa, gia cố và khắc phục hư hỏng; phối hợp thực hiện các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai tại cộng đồng.

6. Thường xuyên theo dõi thông tin dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng tránh; cung cấp thông tin liên quan đến công trình, nhà ở khi có yêu cầu hợp pháp của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Sở Xây dựng, các cơ quan quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tương ứng.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.